

Số: 874 /SGDDĐT-GDTrH&GDTX
V/v hướng dẫn ôn tập, tổ chức kiểm tra
cuối kì II, năm học 2022-2023.

Kiên Giang, ngày 17 tháng 3 năm 2023

Kính gửi:

- Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, thành phố;
- Cơ sở giáo dục trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Trung tâm GDNN và GDTX cấp huyện.

Thực hiện Công văn số 2527/SGDDĐT-GDTrH&GDTX ngày 29/8/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Kiên Giang về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2022-2023; Công văn số 3216/SGDDĐT-GDTrH&GDTX ngày 26/10/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2022-2023 đối với giáo dục thường xuyên; Công văn số 2447/SGDDĐT-GDTrH&GDTX ngày 30/9/2021 về việc hướng dẫn thực hiện kiểm tra đánh giá định kì cấp trung học cơ sở (THCS), trung học phổ thông (THPT) từ năm học 2021-2022; Kế hoạch số 2631/KH-SGDĐT ngày 08/9/2022 về việc nâng cao chất lượng giáo dục trung học trên địa bàn tỉnh Kiên Giang, năm học 2022-2023;

Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) hướng dẫn ôn tập, tổ chức kiểm tra cuối kì II năm học 2022-2023 như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

- Nhằm đánh giá đúng việc thực hiện chương trình, quá trình tổ chức dạy học của giáo viên; đánh giá kết quả học tập và rèn luyện theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trung học trong học kì II năm học 2022-2023.

- Quản lí chất lượng đầu ra theo yêu cầu cần đạt của từng môn học ở mỗi lớp học; làm cơ sở để các cấp quản lí, giáo viên đánh giá quá trình tổ chức dạy học, rút ra những kinh nghiệm trong công tác chỉ đạo, quản lí và thực hiện của đơn vị, từ đó góp phần thúc đẩy việc thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá nhằm nâng cao chất lượng giáo dục tại đơn vị.

2. Yêu cầu

- Việc tổ chức kiểm tra, đánh giá cuối kì II phải đảm bảo công bằng, khách quan, phù hợp với điều kiện học tập của từng nhóm đối tượng, đánh giá được năng lực và ý thức học tập của từng học sinh; tổ chức kiểm tra nghiêm túc theo đúng hướng dẫn, đảm bảo an toàn; bảo mật đề kiểm tra theo đúng quy định.

- Nội dung đề kiểm tra phải bảo đảm tính khoa học, chính xác, chặt chẽ và đáp ứng yêu cầu cần đạt của mỗi môn học. Đề kiểm tra phải thể hiện đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, phân hóa trình độ học sinh và phù hợp với thời gian quy định.

- Việc tổng hợp, báo cáo kết quả học tập và rèn luyện của học sinh trung học trong học kì II phải đảm bảo đúng quy trình, tính trung thực, chính xác theo đúng thời gian quy định; những thông tin về đánh giá xếp loại phải được công khai cho giáo viên, học sinh và cha mẹ học sinh được biết.

II. Nội dung, hình thức đề kiểm tra và môn học được tổ chức kiểm tra tập trung

1. Về nội dung kiểm tra

Nội dung kiểm tra, đánh giá cuối kì II đối với cấp trung học được thực hiện theo nội dung Công văn số 2527/SGDDĐT-GDTrH&GDTX ngày 29/8/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Kiên Giang về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2022-2023. Đối với giáo dục thường xuyên thực hiện Công văn số 2594/SGDDĐT-GDTrH&GDTX ngày 05/9/2022 Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Kiên Giang về việc hướng dẫn thực hiện Chương trình GDTX cấp THPT năm học 2022-2023. Không kiểm tra, đánh giá đối với những nội dung được hướng dẫn: học sinh tự đọc, học sinh tự học, học sinh tự làm, không yêu cầu thực hiện.

2. Hình thức đề kiểm tra

- Đề kiểm tra kết hợp một cách hợp lí giữa hình thức tự luận với trắc nghiệm khách quan, giữa kiểm tra lí thuyết và kiểm tra thực hành trong các bài kiểm tra. Đề kiểm tra bao gồm các câu hỏi, bài tập (tự luận hoặc trắc nghiệm) theo 4 mức độ yêu cầu: nhận biết, thông hiểu, vận dụng, vận dụng cao. Đề kiểm tra, đánh giá bằng điểm số phải được xây dựng theo ma trận, bảng đặc tả đề kiểm tra. Mức độ nhận thức yêu cầu của các câu hỏi trong đề kiểm tra theo Công văn số 2447/SGDDĐT-GDTrH&GDTX ngày 30/9/2021 về việc hướng dẫn thực hiện kiểm tra đánh giá định kì cấp THCS, THPT từ năm học 2021-2022.

- Đối với bài kiểm tra cuối kì II bằng hình thức dự án học tập hoặc bài thực hành (do nhà trường qui định và tự tổ chức) được thực hiện trong kế hoạch kiểm tra, đánh giá của giáo viên được lãnh đạo nhà trường phê duyệt, được quy định trong quy chế kiểm tra, đánh giá của nhà trường. Thời gian làm bài thực hành, dự án học tập do nhà trường qui định phù hợp từng kiểu bài thực hành hay dự án học tập. Đối với bài kiểm tra, đánh giá bằng các dự án học tập hoặc bài thực hành phải có đầy đủ tiêu chí đánh giá đảm bảo đáp ứng chuẩn kiến thức, kỹ năng (yêu cầu cần đạt) của môn học. Các tiêu chí được xác định qua các nhiệm vụ như: Quá trình tiếp nhận nhiệm vụ, quá trình thực hiện nhiệm vụ và kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập, kết quả đánh giá giữa học sinh với nhau và kết quả đánh giá của giáo viên với học sinh ... Các tiêu chí được công bố cho học sinh trước khi thực hiện dự án học tập hoặc bài thực hành.

- Thời gian làm bài kiểm tra đối với môn học (không bao gồm cụm chuyên đề học tập) có từ 70 tiết/năm học trở xuống là 45 phút, đối với môn học (không bao gồm cụm chuyên đề học tập) có trên 70 tiết/năm học từ 60 phút đến 90 phút; đối với môn chuyên tối đa 120 phút.

3. Môn học được tổ chức kiểm tra tập trung toàn tỉnh

3.1. Cấp trung học cơ sở

a) Sở GDĐT tổ chức ra đề chung toàn tỉnh các môn sau:

- Đối với lớp 6, 7, 8, 9: Môn Toán, Ngữ văn, tiếng Anh (kể cả những lớp 8,9 học theo mô hình trường học mới)

b) Hình thức, mức độ nhận thức đề kiểm tra

- Hình thức:

+ Các môn học ở lớp 6, 7, 8, 9: Trắc nghiệm kết hợp tự luận: 30% Trắc nghiệm, 70% Tự luận

+ Đối với môn tiếng Anh: 70% Trắc nghiệm, 30% Tự luận. Lớp 8, 9: có 2 đề theo chương trình tiếng Anh 7 năm và tiếng Anh 10 năm. Từ lớp 6 đến lớp 9: Các trường chủ động ra đề và tổ chức kiểm tra kỹ năng Nghe với tổng điểm phần Nghe là 2 điểm (20%); Sở GDĐT ra đề kiểm tra các kỹ năng còn lại với tổng điểm là 8 điểm (80%).

+ Đối với môn Ngữ văn:

+ Lớp 6, 7: hình thức đề kiểm tra kết hợp trắc nghiệm và tự luận theo cấu trúc 60% đọc hiểu, 40% viết; ngữ liệu lấy ngoài sách giáo khoa; mức độ nhận thức: 20% nhận biết, 40% thông hiểu, 30% vận dụng, 10% vận dụng cao.

+ Lớp 8, 9: hình thức đề kiểm tra tự luận với cấu trúc 30% đọc hiểu, 70% viết; phần tạo lập văn bản dựa vào nội dung sách giáo khoa.

- Mức độ nhận thức các môn (trừ môn Ngữ văn lớp 6, 7): 70% Nhận biết, thông hiểu; 30% Vận dụng, vận dụng cao.

3.2. Cấp trung học phổ thông

a) Sở GDĐT tổ chức ra đề chung toàn tỉnh các môn đối với lớp 10, 11 gồm: Toán, Ngữ văn, tiếng Anh.

Đối với các môn ở lớp 12 thủ trưởng các cơ sở giáo dục tự tổ chức kiểm tra vào thời gian phù hợp sau khi hoàn thành chương trình năm học của các môn, không cắt xén chương trình.

b) Hình thức, mức độ nhận thức đề kiểm tra

- Hình thức:

+ Lớp 10, 11: Trắc nghiệm kết hợp tự luận: 70% Trắc nghiệm, 30% Tự luận.

+ Đối với các môn học của lớp 12: Theo hình thức trắc nghiệm.

+ Đối với môn Ngữ văn: hình thức tự luận, lớp 10: theo cấu trúc 50% đọc hiểu, 50% viết (ngữ liệu lấy ngoài sách giáo khoa). Lớp 11 và 12: theo cấu trúc

30% đọc hiểu, 70% viết, phần tạo lập văn bản dựa vào nội dung sách giáo khoa.

+ Đối với môn tiếng Anh: Lớp 12: theo hình thức trắc nghiệm với thang điểm 10. Riêng lớp 11 đề kiểm tra có 2 đề theo chương trình tiếng Anh 7 năm và tiếng Anh 10 năm; Lớp 10, 11: Các trường chủ động ra đề và tổ chức kiểm tra kỹ năng Nghe với tổng điểm phần Nghe là 2 điểm (20%); Sở GDĐT ra đề kiểm tra các kỹ năng còn lại với tổng điểm là 8 điểm (80%).

- Mức độ nhận thức: 70% nhận biết, thông hiểu; 30% vận dụng, vận dụng cao.

3.3. Nội dung kiểm tra cuối kì II

Nội dung kiểm tra cuối kì II nằm trong chương trình môn học, chủ yếu ở nội dung các bài/chủ đề (theo phụ lục I, II đính kèm). Nội dung môn học đã được kiểm tra giữa kì II chiếm tối đa 10% trong đề kiểm tra cuối kì II.

III. Tổ chức ôn tập, biên soạn đề, thời gian tổ chức kiểm tra học kì II

- Thời gian tổ chức kiểm tra cuối kì II các môn theo đề chung toàn tỉnh được thực hiện trong tuần thứ 35 (Thời gian cụ thể thực hiện theo hướng dẫn của Phòng Khảo thí và Quản lý chất lượng giáo dục).

- Phòng GDĐT ban hành hướng dẫn về ôn tập, kiểm tra cuối kì II đối với cấp THCS (bao gồm các lớp THCS tại trường THCS và THPT, trường phổ thông dân tộc nội trú THCS). Phòng GDĐT qui định việc tổ chức kiểm tra cuối kì II đối với các môn học Sở GDĐT không tổ chức đề kiểm tra chung toàn tỉnh.

- Hiệu trưởng trường có cấp THPT xây dựng kế hoạch ôn tập, kiểm tra cuối kì II và tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả cuối kì II đối với học sinh của trường đúng qui định. Qui định việc ra đề, tổ chức kiểm tra cuối kì I đối với các môn học còn lại.

- Trường THPT chuyên Huỳnh Mẫn Đạt tự biên soạn đề các môn và tổ chức kiểm tra cuối kì II năm học 2022-2023.

- Thủ trưởng các cơ sở giáo dục thường xuyên có cấp THPT xây dựng kế hoạch ôn tập, kiểm tra cuối kì II và tổ chức biên soạn kiểm tra; đánh giá kết quả cuối kì II đối với học viên lớp 10, 11, 12 của đơn vị. Trường hợp học viên lớp 10, 11 có nguyện vọng làm bài kiểm tra đề chung toàn tỉnh thì Thủ trưởng gửi văn bản đề nghị gửi về Sở GDĐT trước ngày 10/4/2023 (qua Phòng Giáo dục Trung học và Giáo dục Thường xuyên) để xem xét giải quyết. Chỉ đạo giáo viên tham khảo đề kiểm tra chung toàn tỉnh để tiến tới tham gia kiểm tra đề chung toàn tỉnh vào thời gian thích hợp.

IV. Bộ đề kiểm tra, giao nhận và in ấn đề kiểm tra

- Sở GDĐT tổ chức biên soạn bộ đề kiểm tra các môn kiểm tra đề chung toàn tỉnh. Việc giao nhận, in ấn và bảo mật đề kiểm tra thực hiện theo hướng dẫn của Phòng Khảo thí và Quản lý chất lượng giáo dục.

- Trưởng phòng Phòng GDĐT, Hiệu trưởng trường có cấp THPT chịu trách nhiệm biên soạn, giao nhận, in ấn và bảo mật đề kiểm tra đối với các môn không tổ chức kiểm tra đề chung toàn tỉnh.

V. Tổ chức rút kinh nghiệm và báo cáo

1. Thủ trưởng các cơ sở giáo dục yêu cầu tổ (nhóm) chuyên môn đánh giá rút kinh nghiệm về kết quả học tập của học sinh trong học kỳ II; điều chỉnh hoặc bổ sung vào kế hoạch của tổ chuyên môn và giáo viên bộ môn để thực hiện trong thời gian tới.

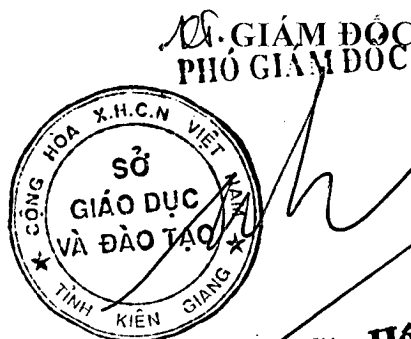
2. Căn cứ kết quả học kỳ II, Hiệu trưởng các trường trung học tập trung chỉ đạo thực hiện các biện pháp ôn tập, củng cố kiến thức cho học sinh chưa đạt kết quả cao; đặc biệt chú ý ôn tập, bồi dưỡng cho học sinh lớp 9, lớp 12 đảm bảo tính tự nguyện của học sinh và tính hiệu quả của nội dung dạy học, góp phần tăng tỉ lệ học sinh đạt kết quả cao trong kì thi tuyển sinh lớp 10 năm học 2023-2024 và kì thi tốt nghiệp THPT năm 2023. Sở GDĐT tổ chức thi thử tốt nghiệp THPT vào tháng 5 năm 2023.

3. Để tránh trùng lặp số liệu, Phòng GDĐT tổng hợp số liệu liên quan đến cấp THCS của các trường THPT và trường phổ thông dân tộc nội trú THCS trên địa bàn theo mẫu báo cáo học kỳ II. Các trường THPT, Phòng GDĐT gửi báo cáo số liệu học kỳ II theo mẫu về Sở GDĐT theo quy định.

Nhận được Công văn này, Sở GDĐT yêu cầu các đơn vị tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ, đúng thời hạn theo quy định. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề còn vướng mắc, đề nghị báo cáo về Sở GDĐT (qua Phòng Giáo dục Trung học và Giáo dục Thường xuyên) để được hướng dẫn giải quyết. / *phd*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở GDĐT;
- Phòng thuộc Sở GDĐT;
- Lưu: VT, P. GDTrH&GDTEX.



Huyền Văn Hóa

Phụ lục II
NỘI DUNG KIỂM TRA CUỐI KÌ II NĂM HỌC 2022-2023

Môn: Ngữ văn

(Kèm theo Công văn số 874 /SGDDĐT-GDTrH&GDTX ngày 27/3/2023 của Sở GDĐT)

Nội dung kiểm tra cuối kì II nằm trong chương trình môn học, chủ yếu ở nội dung các bài/chủ đề sau:

Lớp 10

1. Phần đọc hiểu

Đọc hiểu các văn bản/đoạn trích thuộc các thể loại: Truyện, văn bản nghị luận, văn bản thông tin; thơ văn Nguyễn Trãi (ngữ liệu ngoài sách giáo khoa (SGK))

2. Làm văn

- Viết văn bản nghị luận phân tích, đánh giá một tác phẩm văn học (Chủ đề và nhân vật trong tác phẩm truyện, ngoài SGK)

- Viết văn bản nội qui hoặc văn bản hướng dẫn nơi công cộng

- Viết bài luận về bản thân

- Viết văn bản nghị luận về một vấn đề xã hội

Lớp 11

1. Phần đọc hiểu

Đọc hiểu văn bản/đoạn trích thuộc một trong các thể loại:

- Thơ hiện đại Việt Nam từ đầu thế kỉ XX đến năm 1945 (ngữ liệu ngoài SGK).

- Nghị luận hiện đại (ngữ liệu ngoài SGK).

2. Phần làm văn

- Nghị luận xã hội: Viết đoạn văn về một vấn đề xã hội được gọi ra từ văn bản đọc hiểu.

- Nghị luận văn học: Viết văn bản nghị luận phân tích, đánh giá, cảm nhận một tác phẩm/đoạn trích /một vấn đề trong tác phẩm, đoạn trích thuộc một trong các bài: *Lưu biệt khi xuất dương* (Phan Bội Châu), *Hầu Trời* (Tản Đà), *Vội vàng* (Xuân Diệu), *Tràng giang* (Huy Cận), *Đây thôn Vĩ Dạ* (Hàn Mặc Tử), *Chiều tối* (Hồ Chí Minh), *Từ ấy* (Tố Hữu)

-Hết-

Phụ lục II
NỘI DUNG KIỂM TRA CUỐI KÌ II NĂM HỌC 2022-2023
Môn: Toán

(Kèm theo Công văn số 874 /SGDDĐT-GDTrH&GDTX ngày 27 /3/2023 của Sở GDĐT)

Nội dung kiểm tra cuối kì II nằm trong chương trình môn học, chủ yếu ở nội dung các bài/chủ đề sau:

1. Lớp 10

1.1. Chương VI: Hàm số đồ thị và ứng dụng

Bài 16: Hàm số bậc hai

Bài 17: Dấu của tam thức bậc hai

Bài 18: Phương trình quy về phương trình bậc hai

1.2. Chương VII: Phương pháp tọa độ trong mặt phẳng

Bài 19: Phương trình đường thẳng

Bài 20: Vị trí tương đối giữa hai đường thẳng. Góc và khoảng cách

Bài 21: Đường tròn trong mặt phẳng tọa độ

Bài 22: Ba đường conic

1.3. Chương VIII: Đại số tổ hợp

Bài 23: Quy tắc đếm

Bài 24: Hoán vị, chỉnh hợp và tổ hợp

Bài 25: Nhị thức Newton

1.4. Chương IX: Tính xác suất theo định nghĩa cổ điển

Bài 26: Biến cố và định nghĩa cổ điển của xác suất

Bài 27: Thực hành tính xác suất theo định nghĩa cổ điển

2. Lớp 11

2.1. Chương IV: Giới hạn

– Bài 1: Giới hạn dãy số

– Bài 2: Giới hạn hàm số

– Bài 3: Hàm số liên tục

2.2. Chương V: Đạo hàm

– Bài 1: Định nghĩa, ý nghĩa của đạo hàm

– Bài 2: Quy tắc tính đạo hàm

– Bài 3: Đạo hàm hàm số lượng giác

– Bài 4: Phép tính vi phân

– Bài 5: Đạo hàm cấp hai

2.3. Chương III: Vectơ trong không gian quan hệ vuông góc trong không gian.

– Bài 1: Vector trong không gian

– Bài 2: Hai đường thẳng vuông góc

– Bài 3: Đường thẳng vuông góc với một mặt phẳng

– Bài 4: Hai mặt phẳng vuông góc

– Bài 5: Khoảng cách

-Hết-

Phụ lục II
NỘI DUNG KIỂM TRA CUỐI KÌ II NĂM HỌC 2022-2023

Môn: Tiếng Anh

(Kèm theo Công văn số 874 /SGDDT-GDTrH&GDTX ngày 27 /3/2023 của Sở GDĐT)

Nội dung kiểm tra cuối kì II nằm trong chương trình môn học, chủ yếu ở nội dung các bài/chủ đề sau:

1. Lớp 11-7 năm

- Từ bài 9 đến bài 16 (trừ Unit 14)
- Phần nghe 2 điểm do trường tự tổ chức.

TT	Kỹ năng	Đơn vị kiến thức	Ghi chú
1	Đọc hiểu	Các chủ đề có liên quan các bài đã học.	
2	Từ Ngữ âm	Các âm, trọng âm trong các từ đã học trong HKII.	
3	Từ vựng	Các từ, cụm từ có liên quan đến các đơn vị bài học trong HKII.	
4	Giao tiếp	Các cấu trúc câu dùng trong giao tiếp đã học.	
5	Ngữ pháp	Những cấu trúc đã học trong HKII.	
6	Viết	Có thể có các hình thức: Kết hợp câu, câu cùng nghĩa dùng những từ nối đã học. Tìm lỗi sai Viết 1 đoạn văn ngắn, 1 lá thư	
7	Nghe	Nghe 1 - 2 đoạn, xác định thông tin đúng/ sai; trả lời câu hỏi hoặc chọn câu trả lời đúng liên quan đến các chủ đề đã học.	

2. Lớp 11-10 năm

- Từ bài 6 đến bài 10
- Phần nghe 2 điểm do trường tự tổ chức.

TT	Kỹ năng	Đơn vị kiến thức	Ghi chú
1	Đọc hiểu	Các chủ đề có liên quan các bài đã học.	
2	Từ Ngữ âm	Các âm, trọng âm trong các từ đã học trong HKII.	
3	Từ vựng	Các từ, cụm từ có liên quan đến các đơn vị bài học trong HKII.	
4	Giao tiếp	Các cấu trúc câu dùng trong giao tiếp đã học.	
5	Ngữ pháp	Những cấu trúc đã học trong HKII.	
	Viết	Có thể có các hình thức: Kết hợp câu, câu cùng nghĩa dùng những từ nối đã học.	

6		Tìm lỗi sai Viết 1 bài luận ngắn, 1 bức thư điện tử (email), 1 câu truyện (story)	
7	Nghe	Nghe 1 - 2 đoạn, xác định thông tin đúng/ sai; trả lời câu hỏi hoặc chọn câu trả lời đúng liên quan đến các chủ đề đã học.	

3. Lớp 10

- Từ bài 6 đến bài 10
- Phần nghe 2 điểm do trường tự tổ chức.
- 1 đề chung cho 2 chương trình SGK Global success và ilearn smart world.

TT	Kỹ năng	Đơn vị kiến thức	Ghi chú
1	Đọc hiểu	Các chủ đề có liên quan các bài đã học	
2	Từ Ngữ âm	Các âm, trọng âm trong các từ đã học trong HKII	
3	Từ vựng	Các từ, cụm từ có liên quan đến các đơn vị bài học trong HKII	
4	Giao tiếp	Các cấu trúc câu dùng trong giao tiếp đã học	
5	Ngữ pháp	Những cấu trúc đã học trong HKII	
6	Viết	Có thể có các hình thức Kết hợp câu, câu cùng nghĩa dùng những từ nối đã học. Tìm lỗi sai Sắp xếp từ; hoàn thành câu từ những từ gợi ý	
7	Nghe	Nghe 1 - 2 đoạn, xác định thông tin đúng/ sai; trả lời câu hỏi hoặc chọn câu trả lời đúng liên quan đến các chủ đề đã học.	

-Hết-

Phụ lục I
NỘI DUNG KIỂM TRA CUỐI KÌ II NĂM HỌC 2022-2023

Môn: Ngữ văn

(Kèm theo Công văn số 874 /SGDDT-GDTrH&GDTX ngày 27/3/2023 của Sở GDĐT)

Nội dung kiểm tra cuối kì II nằm trong chương trình môn học, chủ yếu ở nội dung các bài/chủ đề sau:

1. Lớp 6

a) Phần đọc hiểu:

- Đọc hiểu các thể loại: Truyện Truyền thuyết, truyện Cổ tích; văn bản nghị luận; văn bản thông tin cùng với kiến thức tiếng Việt (Lưu ý: ngữ liệu lấy ngoài sách giáo khoa).

- Thực hành Tiếng Việt:

+ Nhận ra từ đơn và từ phức (từ ghép và từ láy); từ đa nghĩa và từ đồng âm, các thành phần của câu trong văn bản.

+ Xác định được nghĩa Thành ngữ thông dụng, yếu tố Hán Việt thông dụng; các biện pháp tu từ (So sánh, Nhân hóa đã học và Ẩn dụ, Hoán dụ), công dụng của dấu chấm phẩy, dấu ngoặc kép được sử dụng trong văn bản.

* Trong đó: Trắc nghiệm gồm nhiều hình thức lựa chọn: *chọn câu đúng nhất; Điền vào chỗ trống; Nói cột; Lựa chọn Đúng (Đ), Sai (S)...*

b) Phần viết: Một bài văn hoàn chỉnh

- Viết bài văn đóng vai nhân vật kể lại một truyện Cổ tích.

- Viết bài văn trình bày ý kiến về một hiện tượng (vấn đề) mà em quan tâm.

2. Lớp 7

a) Phần Đọc hiểu

- Đọc hiểu các thể loại: Truyện Ngụ ngôn; Truyện Khoa học Viễn tưởng; Văn bản Nghị luận; Văn bản Thông tin.

- Thực hành Tiếng Việt:

+ Giải thích được ý nghĩa, tác dụng của Thành ngữ.

+ Nhận biết đặc điểm và tác dụng của biện pháp tu từ Nói quá.

+ Nhận biết mạch lạc và liên kết của văn bản.

+ Công dụng của dấu chấm lửng.

+ Nhận biết một số biện pháp liên kết và từ ngữ liên kết.

- + Nhận biết đặc điểm và chức năng của thuật ngữ.
- + Cách ghi cước chú; thao tác trích dẫn tài liệu tham khảo.
- + Nghĩa của một số yếu tố Hán Việt thông dụng và nghĩa của những từ có yếu tố Hán Việt đó.

* Trong đó: Trắc nghiệm gồm nhiều hình thức lựa chọn: Chọn câu đúng nhất; Điền vào chỗ trống; Nối cột; Lựa chọn Đúng, Sai.

- Viết câu trả lời ngắn.

b) Phần viết: Một bài văn hoàn chỉnh.

- Viết bài văn nghị luận về một vấn đề trong đời sống (Trình bày ý kiến phản đối).
- Viết bài văn Thuyết minh về quy tắc hoặc luật lệ trong trò chơi hay hoạt động.

3. Lớp 8

a) Phần Đọc hiểu: Đọc hiểu các văn bản/ đoạn trích thơ Việt Nam, văn bản nghị luận trung đại (Chiếu, Hịch) (Ngữ liệu ngoài sách giáo khoa) và kiến thức Tiếng Việt.

- Thơ Việt Nam: Thơ tự do, thơ bốn năm chữ, thơ Lục bát.
- Văn bản nghị luận Trung đại: Thể loại Chiếu và Hịch.
- Phần Tiếng Việt
- + Câu Nghi vấn, câu cầu khiến, câu cảm thán và hội thoại.
- + Các biện pháp tu từ đã học và tác dụng.

(Ngữ liệu ngoài sách giáo khoa)

b) Phần viết

- Viết đoạn văn về một vấn đề xã hội.
- Kiểu bài văn Thuyết minh hoặc văn bản Nghị luận.
- + Kiểu bài thuyết minh (Thuyết minh cách làm, Thuyết minh danh lam thắng cảnh).
- + Kiểu bài Nghị luận

4. Lớp 9

a) Phần Đọc hiểu các văn bản

Đọc hiểu các văn bản/ đoạn trích: Văn bản nghị luận; Truyện ngắn hiện đại; Thơ hiện đại và kiểm tra kiến thức Tiếng Việt...

- Văn bản nghị luận
- Văn bản: Thơ và truyện
- + Thơ hiện đại Việt Nam: Thơ tự do, thơ năm chữ
- + Truyện hiện đại Việt Nam

b) Phần viết

- Đoạn văn nghị luận xã hội ngắn (khoảng 8-10 câu) về một sự việc, hiện tượng trong đời sống hoặc một vấn đề tư tưởng đạo lý gần gũi quen thuộc.

- Bài nghị luận văn học hoàn chỉnh về tác phẩm truyện (hoặc đoạn trích) hoặc về một đoạn thơ, bài thơ.

+ Thơ: Gồm 4 tác phẩm: Mùa xuân nho nhỏ; Viếng Lăng Bác; Sang thu; Nói với con.

+ Truyện: 01 văn bản: Những ngôi sao xa xôi.

Lưu ý: Phần đọc hiểu ngữ liệu lấy ngoài sách giáo khoa.

-Hết-

Phụ lục I
NỘI DUNG KIỂM TRA CUỐI KÌ II NĂM HỌC 2022-2023

Môn: Toán

(Kèm theo Công văn số 874 /SGDDĐT-GDTrH&GDTrH ngày 27 /3/2023 của Sở GDĐT)

Nội dung kiểm tra cuối kì II nằm trong chương trình môn học, chủ yếu ở nội dung các bài/chủ đề sau:

1. Lớp 6

- Phân số, tính chất cơ bản của phân số, so sánh phân số, các phép tính, các bài toán với phân số.
- Số thập phân và các phép tính với số thập phân, tỉ số và tỉ số phần trăm.
- Điểm, đường thẳng, tia.
- Đoạn thẳng, độ dài đoạn thẳng.
- Góc, số đo góc, các góc đặc biệt.
- Thu thập, phân loại, biểu diễn dữ liệu theo các tiêu chí cho trước.
- Mô tả và biểu diễn dữ liệu trên các bảng, biểu đồ.
- Hình thành và giải quyết vấn đề đơn giản xuất hiện từ các số liệu và biểu đồ thống kê.
- Làm quen với một số mô hình xác suất đơn giản; mô tả xác suất (thực nghiệm) của khả năng xảy ra nhiều lần của một sự kiện trong một số mô hình xác suất đơn giản.

- Mô tả xác suất (thực nghiệm) của khả năng xảy ra nhiều lần của một sự kiện trong một số mô hình xác suất đơn giản.

2. Lớp 7

- Tỉ lệ thức và dãy tỉ số bằng nhau.
- Giải toán về đại lượng tỉ lệ (tỉ lệ thuận, tỉ lệ nghịch).
- Biểu thức đại số, tính giá trị của biểu thức đại số.
- Đa thức một biến; cộng, trừ, nhân, chia đa thức một biến.
- Hình hộp chữ nhật, hình lập phương, hình lăng trụ đứng tam giác, lăng trụ đứng tứ giác
- Quan hệ giữa góc và cạnh đối diện, giữa ba cạnh của một tam giác; giữa đường vuông góc và đường xiên.
- Các đường đồng quy của tam giác.

- Giải bài toán có nội dung hình học và vận dụng giải quyết vấn đề thực tiễn liên quan đến hình học.

- Làm quen với biến cố ngẫu nhiên, với xác suất của biến cố ngẫu nhiên trong một số ví dụ đơn giản.

3. Lớp 8

- Phương trình bậc nhất một ẩn, phương trình tích, phương trình chứa ẩn ở mẫu, phương trình chứa dấu giá trị tuyệt đối, giải bài toán bằng cách lập phương trình.

- Liên hệ giữa thứ tự và phép cộng, liên hệ giữa thứ tự và phép nhân.

- Bất phương trình bậc nhất một ẩn.

- Định lí Ta-lét trong tam giác và hệ quả.

- Tính chất đường phân giác của tam giác.

- Tam giác đồng dạng, các trường hợp đồng dạng của tam giác.

- Hình hộp chữ nhật, diện tích xung quanh, diện tích toàn phần và thể tích.

- Hình lăng trụ đứng, diện tích xung quanh, diện tích toàn phần và thể tích.

- Hình chóp đều, diện tích xung quanh, diện tích toàn phần và thể tích.

4. Lớp 9

- Hệ phương trình, giải bài toán bằng cách lập hệ phương trình.

- Tính chất và đồ thị hàm số $y = ax^2 (a \neq 0)$.

- Phương trình bậc hai một ẩn, giải phương trình bậc hai một ẩn hoặc quy về phương trình bậc hai một ẩn, giải bài toán bằng cách lập phương trình.

- Định lí Vi-et và ứng dụng.

- Góc ở tâm, góc nội tiếp, góc tạo bởi tia tiếp tuyến và dây cung, góc có đỉnh ở trong đường tròn - ở ngoài đường tròn.

- Tứ giác nội tiếp, đường tròn nội tiếp – ngoại tiếp đa giác.

- Độ dài đường tròn, cung tròn; diện tích hình tròn, hình quạt tròn.

- Hình trụ, hình nón, hình cầu.

- Hết-

Phụ lục I
NỘI DUNG KIỂM TRA CUỐI KÌ II NĂM HỌC 2022-2023

Môn: Tiếng Anh

(Kèm theo Công văn số 874/SGDĐT-GDTrH&GDTrX ngày 27/3/2023 của Sở GDĐT)

Nội dung kiểm tra cuối kì II nằm trong chương trình môn học, chủ yếu ở nội dung các bài/chủ đề sau:

I. Lớp 6

PART A. LISTENING:

Chủ đề: (*Future houses, television, Cities of the world*)

1. Listen and write T/F.
2. Listen and choose the correct answers.

PART B. LANGUAGE FOCUS

1. Sounds.
2. Vocabulary + Grammar
3. Verb forms: (**Simple present tense + present continuous+ past simple tense+ simple future, conditional sentence - type 1**)

PART C. READING

Chủ đề: (*Future houses, television, Cities of the world*)

1. Read the passage and choose the answer A, B, or C to fill in the gaps
2. Read the passage then circle the best answer A, B or C to each of the questions

PART D. WRITING

1. Rearrange the words in the correct order to make meaningful sentences
2. Complete the following sentences so that they have the same meaning as the first ones. (*and, but, so, if, because, comparative, superlative*).

II. Lớp 7

PART A. LISTENING

Chủ đề: (**Energy sources, Festivals around the world, English - speaking countries**)

1. Listen and write T/F

2. Listen and choose the correct answers.

PART B. LANGUAGE FOCUS

1. Pronunciation:

2. Vocabulary + Grammar

3. Verb forms: (**Simple present, Present continuous, Simple past, Simple future**)

PART C. READING

Chủ đề: (Energy sources, Festivals around the world, English - speaking countries)

1. Read the passage and choose the answer A, B, or C to fill in the gaps.

2. Read the passage then circle the best answer A, B or C to each of the questions

PART D. WRITING:

1. Rearrange the words in the correct order to make meaningful sentences.

2. Rewrite the sentences so that they have the same meaning as the first ones, using the words given in brackets. (*but, although, however, because, so, should/ shouldn't*)

III. Lớp 8 (Hệ 7 năm)

PART A. LISTENING

Chủ đề: (Vacations, Festivals, Wonders of the world, Computers)

1. Listen and write T/F.

2. Listen and choose the correct answers.

PART B. LANGUAGE FOCUS:

1. Sound/ stress

2. Vocabulary + Grammar

3. Verb forms: (**tenses and structures of units 12, 13, 14, 15**)

PART C. READING

Chủ đề: (Vacations, Festivals, Wonders of the world, Computers)

1. Read the passage and choose the answer A, B, C or D to fill in the gaps.

2. Read the passage then circle the best answer A, B, C or D to each of the questions:

PART D. WRITING:

1. Complete the following sentences so that they have the same meanings as the first ones. (*Do/ Would you mind..., Do/ Would you mind if..., present participle, past participle*)
2. Complete the following sentences so that they have the same meaning as the first ones. (*Reported speech and Passive.*)

IV. Lớp 9 (Hệ 7 năm)**PART A. LISTENING**

Chủ đề: (Saving energy, Celebrations, Natural disasters, Life on other planets)

1. Listen and write T/F
2. Listen and choose the correct answers.

PART B. LANGUAGE FOCUS:

1. Sound/ stress
2. Vocabulary + Grammar
3. Verb forms: (**tenses and structures of unit 7, 8,9,10**)

PART C. READING:

Chủ đề: (Saving energy, Celebrations, Natural disasters, Life on other planets)

1. Read the passage and choose the answer A, B, C or D to fill in the gaps
2. Read the passage then circle the best answer A, B, C or D to each of the questions

PART D. WRITING:

2. Combine each pair of sentences, using the connectives in brackets. (*so, because, although, but, therefore, however, and, or*)
2. Complete the following sentences so that they have the same meaning as the first ones. (*relative pronouns, conditional sentences-type 2, suggestions*)

V. Lớp 8 (Hệ 10 năm)**PART A. LISTENING:**

Chủ đề: (Natural disasters, Science and Technology, Life on other planets)

1. Listen and write T/F
2. Listen and choose the correct answers.

PART B. LANGUAGE FOCUS:

1. Sound/ stress
2. Vocabulary + Grammar
3. Verb forms: **Tenses and forms of units 10, 11, 12)**

PART C. READING:

Chủ đề: Chủ đề: (Natural disasters, Science and Technology, Life on other planets)

1. Read the passage and choose the answer A, B, C or D to fill in the gaps
2. Read the passage then circle the best answer A, B, C or D to each of the questions

PART D. WRITING:

1. Rewrite the sentences using the suggested word at the beginning of each sentence. (*conditional sentences (types 1+2), because/ because of, passive*).
2. Change the following sentences into reported speech:

VI. Lớp 9 (Hệ 10 năm)**PART A. LISTENING**

Chủ đề: (Space travel, Changing roles in society, My future career)

1. Listen and write T/F
2. Listen and choose the correct answers

PART B. LANGUAGE FOCUS

1. Sound/ stress
2. Vocabulary + Grammar
3. Verb forms: **Tenses and Forms**

PART C. READING

Chủ đề: Chủ đề: (Space travel, Changing roles in society, My future career).

1. Read the passage and choose the answer A, B, C or D to fill in the gaps
2. Read the passage then circle the best answer A, B, C or D to each of the questions

PART D. WRITING

1. Complete the following sentences so that they have the same meaning as the first ones. (*although/ though/ even though, in spite of/ despite, conditional sentences-types 1+ 2*)

2. Combine each pair of sentences using relative clauses

-Hết-